TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2025/HS-PT
Ngày 30-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thanh Giang

Ông Phạm Văn Hợp

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Lại Văn D do có kháng cáo của bị cáo Lại Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải D (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng).

- Bị cáo có kháng cáo:

Lại Văn D, sinh năm 1986 tại Thái Bình. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Thống Nhất, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (nay là thôn Thống Nhất, xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lại Văn Giang (đã chết) và bà Trần Thị Bé, sinh năm 1966; có vợ Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1986 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16 tháng 01 năm 2025. vắng mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Đào Đình Minh không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Bị hại:

+ Ông Đào Đình Lâm (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Hồng, sinh năm 1966; chị Đào Thị Dung, sinh năm 1989; chị Đào Thị Mơ, sinh năm 1995; anh Đào Đình

Minh, sinh năm 1992; đều có địa chỉ: Xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là Xóm 5, xã Văn Kiều, tỉnh Nghệ An); đều vắng mặt.

+ Anh Đào Đình Minh, sinh ngày 25/4/1992; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là Xóm 5, xã Văn Kiều, tỉnh Nghệ An), vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Trần Đình D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Tiền, xã Mê Linh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là thôn Tiền, xã Bắc Tiên Hưng, Hưng Yên), vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 3, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là Xóm 3, xã Văn Kiều, Nghệ An), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2024, Đào Đình Minh điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyn Dai Acenct màu trắng biển kiểm soát 37K-580.20 (có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng không sử dụng rượu, bia, ma tuý) đi trên đường tỉnh lộ 396 là đường thẳng, phẳng mặt đường được trải bê tông nhựa rộng trung bình 1100 cm. Theo hướng Đảo Cò, huyện Thanh Miện đi Cầu Me có giao điểm mở cua bên phải, bên trái với đường Trục Bắc Nam là 7400 cm; trước ngã tư có biển biển W209 (biển đi chậm). Lề đường bên phải, bên trái là đất và cỏ có độ rộng trung bình 150 cm. Minh đi ở phần đường bên phải với vận tốc khoảng 75km/h, các bánh xe bên trái cách tâm đường khoảng 30-40cm theo hướng Thanh Miện đi thị trấn Ninh Giang chở theo Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1999 ngồi ghế phụ, Đào Đình Lâm, sinh năm 1966 ngồi ghế sau bên trái, Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1994 ngồi ghế sau bên phải đều ở xóm 5, Nghi Kiều - Nghị Lộc - Nghệ An. Cùng thời gian có Lại Văn D, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 (có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng không sử dụng rượu, bia, ma tuý) đi trên đường trục Bắc Nam là đường thẳng, phẳng mặt đường được trải bê tông nhựa có độ rộng trung bình 1150cm, theo hướng thành phố Hải D đi Thái Bình có giao điểm mở cua bên phải, bên trái với đường tỉnh lộ 396 rộng 8300cm. Lề đường bên phải có kết cấu là đất và cỏ có độ rộng trung bình 150cm, Lề đường bên trái có kết cấu là đất và cỏ có độ rộng trung bình 150cm, trước ngã tư ở trên lề đường có các biển báo W209 (biển đi chậm). D đi ở phần đường bên phải theo hướng đi với vận tốc khoảng 65-70km/h, các bánh xe bên trái cách tâm đường khoảng 40-50cm. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 396 với đường trục Bắc Nam thuộc địa phận xã Hưng Long - Ninh Giang - Hải D, Đào Đình Minh điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K- 580.20 đi với vận tốc khoảng 70 - 75km/h mục đích để đi vượt qua ngã tư trước ô tải. Lúc này Lại Văn D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 với vận tốc khoảng 65km/h có nhìn về phía bên phải phát hiện 01 ô tô đang đi tới, do ô tô đang chở hàng nặng nên D có rà

phanh tuy nhiên do khoảng cách gần, tốc độ cao, khi đầu xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 đã đi qua giữa ngã tư cách tâm đường theo hướng đi của Đào Đình Minh khoảng 30cm. Lúc này cả D và Minh đều không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn nên phần đầu bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 do D điều khiển đã va chạm vào phần cửa sau, hông xe, lắp bình xăng bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 37K-580.20 do Đào Đình Minh điều khiển làm xe ô tô của Minh bị vỡ, móp méo, hư hỏng, làm ông Lâm bị đẩy, văng trong ô tô dẫn đến đa chấn thương, anh Hoàng bị đẩy văng ra khỏi xe ô tô ngã xuống mặt đường dẫn đến chấn thương. Sau va chạm đã tạo ra các dấu vết tại hiện trường như vết trượt màu đen dài 400 cm, vết trà sát mặt đường, xe ô tô biển kiểm soát 37K-580.20 xoay vòng rồi lật đổ nghiêng trái làm đổ nghiêng cột đèn tín hiệu, vỡ nhựa, kính vỡ dải rác trên đường; xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 đánh lái sang trái tạo vết phanh màu đen rồi dừng đỗ ở phần đường ngược chiều tạo ra các dấu vết theo biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện. Hậu quả: Ông Lâm và anh Hoàng bị thương đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải D, đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày ông Lâm tử vong tại bệnh viện, nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương (chấn thương vùng đầu, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực kín).

Tại Kết luận giám định tử thi số: 409/KLGĐTT-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải D đối với ông Đào Đình Lâm, sinh năm 1966 ở xóm 5 - Nghi Kiều - Nghi Lộc - Nghệ An, kết luận: Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương (chấn thương vùng đầu, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực kín) (Bút lục số: 64).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 65/KLTTCT ngày 02 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Hải D đối với Nguyễn Văn Hoàng kết luận: Chấn thương ngực gây gãy xương từ số 3 đến 10 bên trái, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định; Chấn thương vùng mềm gây trầy sát nhiều vùng mặt, tay chân hai bên. Hiện không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Căn cứ thông tư: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Hoàng tại thời điểm giám định là 15% (Mười lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng gộp tại thông tư.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 01/KLĐG ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Ninh Giang, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 37K-580.20 tại thời điểm ngày 24 tháng 12 năm 2024 là 125.700.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng), giá trị thiệt hại của 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 17C-186.51 tại thời điểm ngày 24 tháng 12 năm 2024 là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 738/KL-KTHS ngày 28 tháng 03 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: 01 (Một) tập tin video có phần mở rộng "MOV" dung lượng 100 MB (MD5: 5945DCE0A55EF5BC309EA 91324803950) được lưu trữ trong 01 USB nhân hiệu

Kingston 2GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Minh đã đưa bố (ông Đào Đình Lâm) và anh Nguyễn Văn Hoàng đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải D để cấp cứu, sau đó đưa bố về nhà để lo ma chay, chôn cất. Tổng toàn bộ chi phí lo tang, chôn cất cho ông Lâm do Minh và sự hỗ trợ của gia đình. Các thành viên gia đình đã họp và thống nhất việc bồi thường dân sự giữa Minh và gia đình đã xong. Đối với thương tích của anh Hoàng, Minh đã chủ động thăm hỏi và bồi thường số tiền 18.000.000 đồng. Anh Hoàng đã nhận đủ và xác định vấn đề bồi thường dân sự đã được giải quyết xong. Đối với hư hỏng xe ô tô Biển kiểm soát: 17C- 186.51 do D điều khiển, Minh đã tự nguyện bồi thường cho D về chi phí sửa chữa xe ô tô là 20.000.000 đồng, vấn đề bồi thường dân sự giữa Minh và D đã xong.

Bị cáo Lại Văn D đã đến thăm hỏi, phúng viếng, tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí, các chi phí khác cho gia đình ông Đào Đình Lâm với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. D đã đến thăm hỏi, tự nguyện bồi thường tiền viện phí, các chi phí khác cho anh Nguyễn Văn Hoàng với tổng số tiền là 18.000.000 đồng. Vấn đề bồi thường dân sự giữa gia đình ông Đào Đình Lâm, anh Nguyễn Văn Hoàng với Lại Văn D xác định đã được giải quyết xong. Bị cáo Minh và bị cáo D thống nhất bồi thường 100.000.000 đồng tiền sửa chữa xe ô tô Huyndai biển kiểm soát: 37K-580.20 của Minh (lần đầu D bồi thường số cho Minh số tiền 40.000.000 đồng. Sau khi có kết luận điều tra D tự nguyện bồi thường cho Minh nốt số tiền 60.000.000 đồng). Vấn đề bồi thường dân sự giữa bị cáo D và bị cáo Minh đã xong.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-NG ngày 22 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) huyện Ninh Giang đã truy tố các bị cáo Lại Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Đào Đình Minh về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải D đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lại Văn D và Đào Đình Minh cùng đồng phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: Bị cáo Lại Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo Đào Đình Minh 01 (một) năm 03 (ba*)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt của bị cáo khác, xử lý vật chứng án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025, bị cáo Lại Văn D kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nghiêm trọng về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là bị cáo Lại Văn D vắng mặt lần thứ hai. Ngày 25 tháng 8 năm 2025 bị cáo có đơn đề nghị hoãn phiên toà với lý do sức khoẻ của bị cáo đang ốm yếu chưa hồi phục không đi lại được, vì cơn bão số 5 mưa lớn, ngập lụt tại địa phương không đi lại được, nhưng không có tài liệu, chứng cứ bị cáo bị ốm yếu không đi lại được.

Phần tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lại Văn D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lại Văn D làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lại Văn D vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa. Theo đơn đề nghị hoãn phiên toà lần thứ hai, bị cáo trình bày lý do bị ốm yếu không đi lại được nhưng không có tài liệu chứng minh. Ngoài ra, lý do hoãn phiên toà do cơn bão số 5 mưa lớn, ngập lụt tại địa phương không đi lại được nhưng thực tế cơn bão số 5 không ảnh hưởng đến địa phương nơi bị cáo đang cư trú. Hơn nữa, thời gian mở lại phiên toà lần thứ hai thì ảnh hưởng của cơn bão số 5 không còn. Nên xét thấy lý do đề nghị hoãn phiên toà của bị cáo Lại Văn D không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 352 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo Điều 351 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lại Văn D:

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2024, bị cáo Đào Đình Minh điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K-580.20 đi trên đường Tỉnh lộ 396 hướng từ Đảo Cò, huyện Thanh Miện đi thị trấn Ninh Giang (có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng không sử dụng rượu, bia, chất kích thích) chở theo anh Nguyễn Văn Sơn, ông Đào Đình Lâm, anh Nguyễn Văn Hoàng. Cùng thời gian này, bị cáo Lại Văn D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 (có giấy phép lái xe theo quy định, trong tình trạng không sử dụng rượu, bia, chất kích thích) đi theo hướng thành phố Hải D đi Thái Bình (qua cầu Hiệp). Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 396 với đường trục Bắc Nam thuộc địa phận xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải D, bị cáo Đào Đình Minh điều khiển xe ô tô với vận tốc khoảng 70-75km/h mục đích vượt xe tải do D điều khiển. Lúc này, Lại Văn D có quan sát, phát hiện có ô tô đi tới, đã rà phanh nhưng do xe chở hàng nặng, khoảng cách gần, tốc độ cao nên khi đầu xe ô tô do D điều khiển đi qua ngã tư cách tâm đường theo hướng đi cảu Đào Đình Minh khoảng 30cm. Do cả Minh và D không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại an

toàn nên phần đầu bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-186.51 do D điều khiển đã va chạm vào phần cửa sau, hông xe, lắp bình xe bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 37K-580.20 do Minh điều khiển bị vỡ, móp méo, hư hỏng, làm ông Lâm bị đẩy ra ngoài, văng trong ôto dẫn đến đa chấn thương; anh Hoàng bị đẩy ra khỏi xe ô tô ngã xuống mặt đường dẫn đến chấn thương. Hậu quả, ông Lâm và anh Hoàng bị thương được cấp cứu tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Hải D. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày ông Lâm tử vong tại bệnh viện, nguyên nhân tử vong: đa chấn thương. Như vậy, lỗi chính gây ra sự chết cho ông Lâm và thương tích cho anh Hoàng thuộc trách nhiệm của bị cáo D. Tuy nhiên khi xem xét, đánh giá mức độ phạm tội của bị cáo D, cấp sơ thẩm đã xem xét có một phần lỗi của bị hại.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do bị hại cũng có lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự với hậu quả gây chết 01 người, gây thương tích cho người khác 15% và gây thiệt hại về tài sản là 125.700.000 đồng, mặc dù đã bồi thường đầy đủ nhưng xét mức độ phạm tội của bị cáo là lỗi chính trong vụ án này nên cấp sơ thẩm quyết định cách ly bị cáo khỏi xã hội trong thời gian 01 năm 06 tháng là phù hợp.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Từ các nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lại Văn D.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lại Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào Điều 351, Điều 352, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, điểm d khoản 1 Điều 125, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lại Văn D.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lại Văn D; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải D (nay là Toà án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng);

Tuyên bố: Bị cáo Lại Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lại Văn D 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lại Văn D không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo bắt thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lại Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 24/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải D (nay là Toà án nhân dân khu vực 13 - Hải Phòng) có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Giang **Phạm Văn Hợp** **Đặng Hồ Điệp**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 13 - Hải Phòng;
- Công an xã Thần Khê, Hưng Yên;
- TAND khu vực 13 - Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

Về tội danh:

Đối với việc chiếm đoạt tài sản của bị hại Lê Hoàng Vũ: Tại biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo Phạm Văn Hiệp có người đại diện và trợ giúp viên pháp lý của bị cáo thấy các lời khai của bị cáo đều thống nhất khai như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, Hải Phòng, thể hiện hành vi của bị cáo: "Hiệp dựng xe, chặn trước đầu xe của Vũ…và nói với Vũ: "Cho tao xin mười nghìn". Vũ trả lời "không có". Hiệp quay lại xe máy điện của mình, lấy ra một con dao dắt dưới gầm xe từ trước và tiến về phía Vũ, hướng mũi xe vào yên xe của Vũ và quát "mở cốp ra". Do Vũ chưa mở cốp nên Hiệp một tay túm lấy tay Vũ, một tay cầm dao và đe doạ "Mày có tin tao chặt tay mày không". Sau đó Vũ mở cốp xe, Hiệp mượn điện thoại của Chiến để bật đèn flatsh soi vào cốp thì thấy có 01 điện thoại di động iphone Xs. Hiệp lấy chiếc điện thoại di động iphone Xs cất vào cốp xe của mình". Lời khai của bị cáo Hiệp phù hợp với lời khai của bị hại Vũ và người làm chứng là Tiến Anh, Nam, Chiến, Minh. Như vậy, hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động iphone Xs đã hoàn thành. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ mới có lời nói để đe doạ, không dùng vũ lực, công cụ khác để tấn công Vũ nên bị cáo Hiệp chỉ có dấu hiệu của tội cưỡng đoạt tài sản theo Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ vào các hành vi nêu trên của bị cáo, thấy ngay sau khi Vũ không mở cốp xe theo yêu cầu của bị cáo, bị cáo đã ngay lập tức một tay túm lấy tay Vũ, một tay cầm dao và đe doạ "Mày có tin tao chặt tay mày

không" làm cho Vũ lâm vào tình trạng mất khả năng chống cự, sợ hãi mà mở cốp xe cho bị cáo chiếm đoạt điện thoại di động iphone Xs. Hành vi của bị cáo là đe doạ dùng ngay lập tức vũ lực để buộc Vũ phải sợ và tin rằng nếu không để cho bị cáo lấy tài sản thì tính mạng và sức khoẻ sẽ bị nguy hại, mặt khác bản thân bị cáo đã dùng vũ lực là "một tay túm lấy tay Vũ, một tay cầm dao và đe doạ". Bị cáo khi phạm tội là người dưới 16 tuổi nhưng đã trên 14 tuổi, có đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi, hành vi của bị cáo xâm hai hai khách thể đó là quyền sở hữu và tính mạng, sức khoẻ của người khác nên đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo Điều 168 của Bộ luật Hình sự đối với bị hại Lê Hoàng Vũ.

Đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Hoàng Anh Minh: Bị hại Hoàng Anh Minh chứng kiến toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đối với bị hại Vũ. Vũ và Minh liên tục xin bị cáo trả lại điện thoại cho Vũ nhưng bị cáo không đồng ý. Tại quán nước, bị cáo lấy con dao ra nghịch một lúc rồi lại cất vào xe, sau khi nhìn thấy Minh có để một điện thoại di dộng quấn vào trong vạt áo trước bụng. Bị cáo bảo Minh đưa điện thoại cho bị cáo xem và lấy luôn rồi đi xe máy điện về nhà. Vũ và Minh đi theo bị cáo và Vũ liên tục xin bị cáo trả lại điện thoại. Do bị cáo nghĩ đây là tài sản lớn, lo sợ Vũ sẽ báo Công an nên đã trả lại điện thoại cho Vũ. Bị cáo tháo sim trong điện thoại của Minh và yêu cầu Minh đưa cho bị cáo 500.000đ thì mới trả máy. Như vậy, bị cáo đã có hành vi, thủ đoạn khác làm cho Minh hoảng sợ mà giao tài sản cho bị cáo nên cũng đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản theo Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Về thiếu người làm chứng và bị hại: Bị hại đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bản thân bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời khai của bị hại và bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau. Tại phiên toà bị cáo thay đổi lời khai, lời khai của bị cáo còn có khác tài liệu khác để đánh giá. Bị cáo khai bị hại bị cơ quan điều tra ép cung là không phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra của bị cáo và hại nên không có căn cứ chấp nhân. Việc vắng mặt của bị hại tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc định tội danh của bị cáo và bị hại có yêu cầu được xét xử vắng mặt nên toà án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt bị hại là có căn cứ. Đối với những người làm chứng vắng mặt là cán bộ điều tra do ngừoi bào chữa của bị cáo yêu cầu triệu tập họ, toà án đã tiến hành triệu tập người làm chứng theo yêu cầu nhưng những người làm chứng vắng mặt nhưng người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có tài liệu nào chứng minh họ không khách quan khi lấy lời khai của bị cáo. Các lời khai của bị cáo đều có trợ giúp viên pháp lý và người đại diện của bị cáo. Việc tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo thay đổi lời khai nhưng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ vụ đã thể hiện rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Việc vắng mặt những người làm chứng là cán bộ cơ quan điều tra tại phiên toà cũng không làm bất lợi cho bị cáo.

Về vật chứng là con dao: Quá trình điều tra không thu thập được do bị mất, nhưng các lời khai của bị cáo tại giai đoan điều tra đều khai, bị cáo dùng con dao bài dài khoảng 50cm, phần lưỡi dao đã han gỉ, tối màu, dài khoảng 35cm, bản rộng 05cm. Tuy nhiên, tại phiên toà sơ thẩm bị cáo khai bị cáo dùng con dao bằng bìa catton màu nâu, hiện bị cáo cũng không giao nộp được con dao bằng bìa catton màu nâu để chứng minh cho lời khai của bị cáo tại phiên toà là đúng. Mặt khác, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của chị Mai Anh: "Ngày 05/7/2022, trong lúc dọn dẹp nhà của mẹ đẻ, tôi phát hiện tại cửa sổ phía cuối nhà có để một con dao kim loại, dài khoảng 50cm, gỗ han rỉ nhiều. Lúc đó tôi nghĩ rằng đó là con dao của các anh chị thợ xây đang sửa nhà cho tôi để quên. Do vậy, tôi nhặt con dao này để ra đống cát ở trước cửa nhà. Tuy nhiên đến sáng hôm sau, tôi không còn thấy con dao ở đống cát nữa. Đến ngày 07/7/2022, tôi chứng kiến cơ quan Công an quận Kiến An tiến hành khám xét nhà mẹ tội để tìm con dao dài khoảng 50cm bị han gỉ. Tôi thấy cơ quan điều tra tìm kiếm tương tự con dao tôi để ở đống cát nói trên". Việc chị Mai Anh và bị cáo thay đổi lời khai tại phiên toà là do cơ quan điều tra ép phải khai như trên nhưng không có căn cứ chứng minh nên không có được chấp nhận việc thay đổi lời khai. Mặt khác, giả sử nếu đó là con dao bằng bìa catton thì hành vi đe doạ, và dùng vũ lực đã làm cho bị hại Vũ và Hoàng lâm vào tình trạng không chống cự được để bị cáo chiếm đoạt tài sản nên cũng đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản.

Về chứng cứ mới do Luật sư cung cấp cho rằng bị cáo có bị tác động ngoại lực nào cơ thể (bị đánh) để khai báo không khách quan hay không. Cá nhân nào đã tác động ngoại lực vào cơ thể bị cáo hay không: Tại phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo khai khi bị triệu tập đến Công an phường Lãm Hà, Cơ quan điều tra quận Kiến An đã bị cán bộ điều tra Phạm Thanh Phong đe doạ cho người khác vào đánh bị cáo nhưng tại thời điểm đó bị cáo, người bảo vệ cho bị cáo, người dại diện cho bị cáo không khiếu nại, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền và không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo bị đe doạ và bị đánh để có lời khai không khách quan. Tại kết quả chụp X quang tại Trung tâm y tế quận Kiến An chẩn đoán bị cáo Phạm Văn Hiệp bị viêm phế quản cấp là tình trạng viêm thường xảy ra sau nhiễm trùng đường hô hấp do nhiễm vi rút. Vôi hoá gan là một tổn thương gan mãn tính, là một vết sẹo do viêm, áp xe hoặc nhiễm các loại ký sinh trùng ở lá gan phải. Việc bị cáo Hiệp được Cơ quan điều tra đưa đi khám bệnh là việc cứu chữa bệnh kịp thời cho bị cáo tại cơ quan có thẩm quyền cấp phép khám chữa bệnh và kết quả khám chữa bệnh là do cơ quan y tế chẩn đoán căn cứ trên các kết quả xét nghiệm của bị cáo Hiệp. Việc người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo khai bị cáo bị đánh liên quan đến sức khoẻ của bị cáo dẫn đến việc bị cáo khai báo không khách quan là không có căn cứ. Việc kết quả sức khoẻ không thể hiện trong kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện Kiểm sát không là dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án như quan điểm

của người bào chữa cho bị cáo, bởi các tài liệu này là có thật và đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng;
- Công an quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng;
- Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà **Bùi Thị Thu Hằng** **Đặng Hồ Điệp**